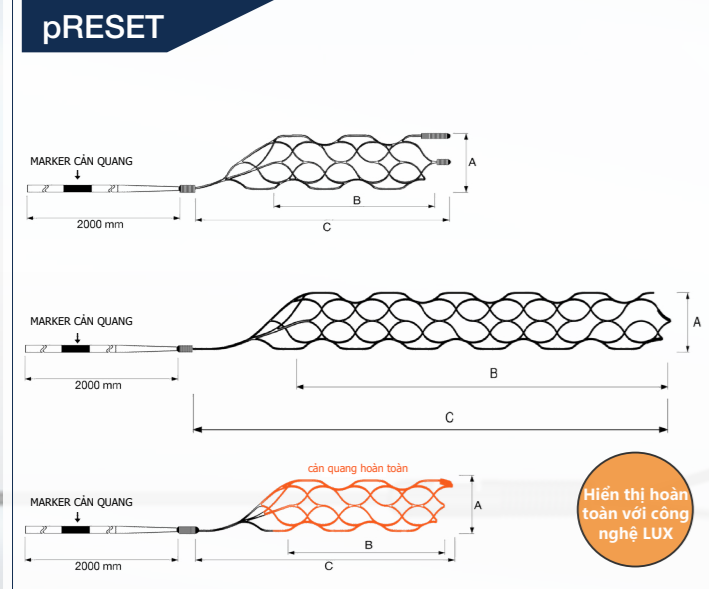




Sự lựa chọn là của bạn khi vượt qua tổn thương là điều quan trọng nhất

Tương thích vi ống thông 0.021"

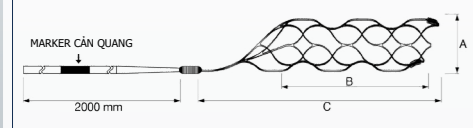


MÃ SẢN PHẨM	A: Đường kính trục [mm]	B: Chiều dài khả dụng [mm]	C: Chiều dài trục [mm]	Đường kính trong ID của vi ống thông [inch]	Đường kính mạch máu tối thiểu [mm]	Chiều dài dây đẩy [mm]
PRE-4-20	4	20	30	0.021	≥ 2	2
PRE-6-30	6	30	48	0.021	≥ 3	2
PRES-5-40	5	40	52	0.021	≥ 2	2
PRES-6-50	6	50	64	0.021	≥ 3	2
<b>PRE-LUX-4-20</b>	4	20	30	0.021	≥ 2	2

Hiển thị hoàn toàn với công nghệ LUX

**pRESET LITE**

Tương thích vi ống thông 0.0165" / 0.017"



MÃ SẢN PHẨM	A: Đường kính trục [mm]	B: Chiều dài khả dụng [mm]	C: Chiều dài trục [mm]	Đường kính trong ID của vi ống thông [inch]	Đường kính mạch máu tối thiểu [mm]	Chiều dài dây đẩy [mm]
PRE-LT-3-20	3	20	30	0.0165 / 0.017	≥ 1.5	2
PRE-LT-4-20	4	20	30	0.0165 / 0.017	≥ 1.5	2



Xem cách hoạt động của pRESET

Quét mã QR hoặc truy cập: <https://goo.gl/bd5hkE>

Với cam kết tiếp tục phát triển các giải pháp điều trị cho bệnh nhân - Mở rộng phạm vi chiều dài của **pRESET**

# phenox pRESET

Dụng cụ kéo huyết khối cơ học

## Giải pháp cho mọi loại huyết khối

## Được chứng minh bởi các nghiên cứu lâm sàng

Khe xoắn ốc

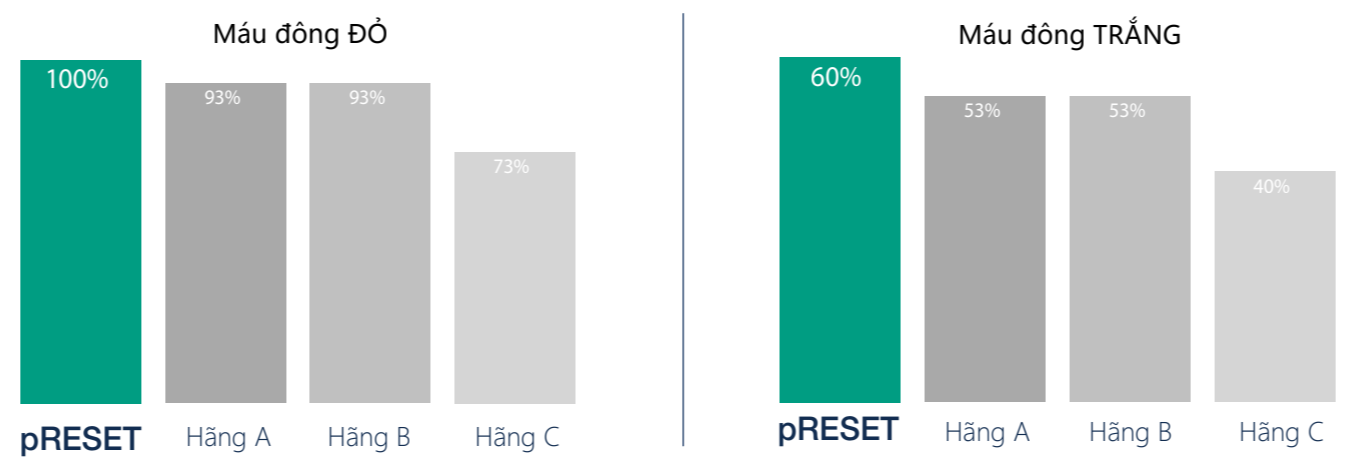


- Các đặc tính nổi trội**
- **Khe xoắn ốc** duy trì tính toàn vẹn hình dạng mắt cáo không phụ thuộc vào đường kính giãn nở
  - **Thiết kế vòng "ring" kín** đảm bảo mở ổn định và áp sát thành mạch trong suốt quá trình rút huyết khối ra
  - **Thiết kế mắt cáo kép** để bắt giữ cục máu đông sâu kết hợp với tính linh hoạt trong các mạch máu khúc khuỷu



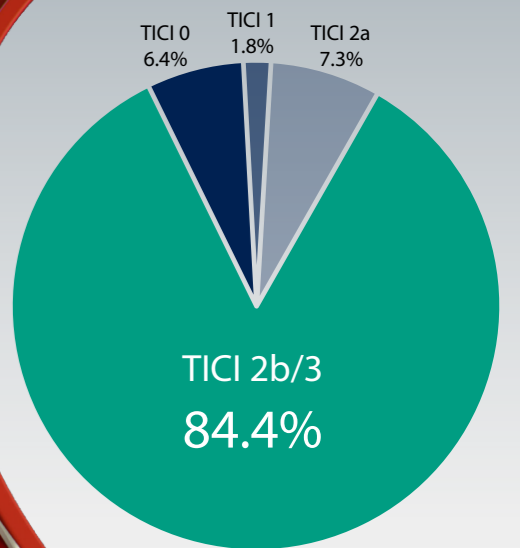
- Các tính năng chính**
- Có **pRESET LITE** kích cỡ 3-20 và 4-20
  - Tương thích vi ống thông 0.0165"/0.017"
  - Tiếp cận các huyết khối đoạn xa với **pRESET LITE**

### Khả năng bắt giữ huyết khối tốt nhất và loại bỏ cục máu đông màu đỏ và trắng



Kết quả lấy huyết khối trong ống nghiệm của Machi và cộng sự<sup>2</sup>; Áp dụng cho các thiết bị có đường kính 6 mm

- Kết luận nghiên cứu ARTESp<sup>1</sup>**
- An toàn và hiệu quả khi rút huyết khối cơ học với **pRESET**
  - Tỷ lệ tái thông ưu việt
  - Kết quả lâu dài nổi trội ở bất kỳ độ tuổi nào



	ARTESp	MR CLEAN	SWIFT-PRIME	EXTEND-IA	ESCAPE
mRS 0-2 90 ngày	62.5%	32.6%	60%	71%	53%
TICI 2b/3	84.4%	58.7%	88%	86%	73.4%

<sup>1</sup> Prothmann S et al.; Tái thông đột quỵ thiếu máu não cấp tính với pRESET (ARTESp): Sức ảnh hưởng của thời gian nghiền mạch đối với kết quả lâm sàng trên bệnh nhân; J Phẫu Thuật Can Thiệp Mạch Não 2016; doi:10.1136/neurintsurg-2016-012556.  
<sup>2</sup> Machi P et al.; Đánh giá nghiên cứu đặc tính và hiệu quả stent rút huyết khối cơ học; J Phẫu Thuật Can Thiệp Mạch Não 2016; doi: 10.1136/neurintsurg-2015-012213. Áp dụng với pRESET 6-30.